TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – VĨNH LONG** TỈNH VĨNH LONG Số: 185/2026/QĐST – HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc *Vĩnh Long, ngày 27 tháng 05 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2026/TLST-HNGĐ, ngày 16/04/2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Đặng Hoàng P,** sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Chị **Hồ Thị Ngọc X**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Hoàng P và chị Hồ Thị Ngọc X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Anh Đặng Hoàng P và chị Hồ Thị Ngọc X thống nhất thỏa thuận là: Giao con chung là các cháu Đặng Minh T, sinh ngày 23/08/2014 và Đặng Ngọc P1, sinh ngà 29/04/2016 cho anh P tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Hồ Thị Ngọc X được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Đặng Hoàng P và chị Hồ Thị Ngọc X thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Đặng Hoàng P và chị Hồ Thị Ngọc X thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Anh Đặng Hoàng P tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà anh P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006616, ngày 10/04/2026 của Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Vĩnh Long, nên anh P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *Phòng THADS Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *UBND xã N,, tỉnh Vĩnh Long;*
- *Đương sự;*
- *Lưu./.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo